TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **228**/2025/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 20 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 231/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm U, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Xóm U, xã Tân T, tỉnh Thái Nguyên.

Tạm trú: Xóm N, xã T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 58; 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị D đều xác định vợ chồng không còn tình cảm và nhất trí thuận tình ly hôn;

+ Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Văn T, sinh ngày 10/02/2010. Các bên thống nhất thoả thuận anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T cho đến khi con chung khôn lớn trưởng thành hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các bên tự thoả thuận không yêu cầu toà án giải quyết. Chị D được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có

thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

+ Về tài sản chung và khoản nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ vào ngân sách nhà nước. Hoàn trả anh T 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001505 ngày 16/10/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 - Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV1-TN
- Phòng THADS KV1-TN;
- Đương sự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Duy Chinh